

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HỒNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 01-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Hoàng Dũ.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành B.

2. Bà Nguyễn Thị Phương Khánh.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện Tân Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Đào Công Bình - Kiểm sát viên.

Vào ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn L, sinh năm 1994; Nơi sinh: Tỉnh Đ; Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N, sinh năm 1966 (sống) và bà Dương Thị H, sinh năm 1967 (sống); Có vợ tên Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1991, có một con tên Lê Kim C, sinh năm 2019.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 04-4-2019 bị Công an huyện Tân Hồng xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, nộp phạt

xong ngày 16-4-2019; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Nguyễn Bá T, sinh năm 1975;

Cư trú: Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đ;

2. Tô Minh Thảo, sinh năm 1988;

3. Huỳnh Văn nhớ, sinh năm 1986;

4. Lê Đình Chiến, sinh năm 1967;

Cùng cư trú: Khóm M, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ;

5. Nguyễn Văn Khuân, sinh năm 1963;

Cư trú: Khóm H, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ;

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 25-3-2020 bị cáo Lê Văn L từ nhà ở ấp H, xã T đi đến khu vực bên xe Hùng Cường thuộc khóm M, thị trấn S, huyện T thì gặp Nguyễn Bá T, Tô Minh T, Lê Đình C và Huỳnh Văn N đang tham gia chơi tài xỉu ăn thua bằng tiền, nên L đã đi lại tham gia đặt cược được 03 (ba) ván với số tiền mỗi ván là 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng), do Huỳnh Văn N là người làm cái. Cả 05 tham gia chơi tài xỉu đến khoảng 14 giờ 05 phút cùng ngày thì Công an thị trấn S, huyện T bắt quả tang, tạm giữ 03 (ba) hột xí ngầu, 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 (một) cái hộp nhựa màu đen và số tiền Việt Nam là 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn) trên chiếu bạc. Ngoài ra, đã tạm giữ trên người của Lê Văn L số tiền Việt Nam 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng). Công an thị trấn S đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và mời về cơ quan Công an làm việc. Tại đây, Lê Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền theo hình thức chơi tài xỉu cùng với T, Th, C và N như trình bày ở trên.

Trước đây, Lê Văn L đã bị Công an huyện T, tỉnh Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo quyết định số 87 ngày 04-4-2019 với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng), Lê Văn L đã nộp phạt xong ngày 16-4-2019.

*** Vật chứng của vụ án thu giữ:**

- 03 (ba) hột xí ngầu;
- 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng;
- 01 (một) cái hộp nhựa màu đen;
- Số tiền Việt Nam là 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng), thu tại chiếu bạc;
- Số tiền Việt Nam 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng), thu giữ trên người của Lê Văn L .

Tất cả những tài sản này hiện Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý (bút lục 163).

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSTH ngày 03-8-2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đ đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (sau đây viết tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lê Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Văn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt chính, xử phạt bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đối với hành vi của Nguyễn Bá T, Tô Minh T, Lê Đình C và Huỳnh Văn N có tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện T đã quyết định xử phạt hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng.

Về vật chứng:

- Đối với số Việt Nam 250.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, đây là tiền dùng để đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc mà có, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền Việt Nam 1.500.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Lê Văn L. Trong đó, có 50.000 đồng dùng để đánh bạc, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại 1.450.000 đồng bị cáo Lê Văn

L không sử dụng vào mục đích đánh bạc, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự trả lại cho bị cáo L.

- Đối với 03 (ba) hột xí ngầu, 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 (một) cái hộp nhựa màu đen là của Huỳnh Văn N, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tranh luận và nói lời sau cùng bị cáo Lê Văn L xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa những người làm chứng Nguyễn Bá T, Tô Minh T, Huỳnh Văn N, Lê Đình C, Nguyễn Văn K vắng mặt nhưng đã có lời khai ở Cơ quan điều tra. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền của bị cáo Lê Văn L khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội được thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25-3-2020 bị cáo Lê Văn L cùng với Nguyễn Bá T, Tô Minh T, Lê Đình C và Huỳnh Văn N chơi tài xỉu ăn thua bằng tiền, hành vi của bị cáo đã vi phạm Bộ luật hình sự quy định:

Tại Điều 321. “Tội đánh bạc”

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị

phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”.

Bị cáo Lê Văn L mặc dù số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đủ định lượng (từ 5.000.000 đồng) để cấu thành tội đánh bạc, tuy nhiên bị cáo L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, bị cáo đã nộp phạt xong nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc”.

Đánh bạc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính, trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh của xã hội và là tệ nạn của xã hội nên Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo cố ý thực hiện. Do đó cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Văn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy nên xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nước ta.

Từ các nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Lê Văn L, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng không làm ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*. Tuy nhiên Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, bản thân bị cáo làm thuê mướn không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, cụ thể:

- Đối với số Việt Nam 250.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, đây là tiền dùng để đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc mà có. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền Việt Nam 1.500.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Lê Văn L. Trong đó, có 50.000 đồng dùng để đánh bạc. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật

hình sự và và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại 1.450.000 đồng bị cáo Lê Văn L không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự trả lại cho bị cáo L.

- Đối với 03 (ba) hột xí ngầu, 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 (một) cái hộp nhựa màu đen là của Huỳnh Văn N, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Xét thấy phát biểu luận tội và đề nghị xử lý vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi ngàn đồng) thu giữ tại chiếu bạc; 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) thu giữ trên người bị cáo Lê Văn L.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn L 1.450.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) thu giữ trên người bị cáo Lê Văn L.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) hột xí ngầu, 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 (một) cái hộp nhựa màu đen.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-8-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đ trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01-9-2020).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện T, tỉnh ĐT;
- Cơ quan CSĐT CA T, ĐT;
- Cơ quan THAHS CA T, ĐT;
- CC THADS huyện T, tỉnh ĐT;
- Bị cáo và những người tham gia TT khác;
- Lưu: HS VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thùy Dung